TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ Đ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2018/QĐST-DS	*S, ngày 21 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc gải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: ông Lê Nguyên N; Địa chỉ: 382/20 đường Núi Thành, quận H, Tp. Đ.

- Bị đơn: ông Phan Văn Đ; Địa chỉ: số 97 đường Phó Đức Chính, quận S, Tp.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Nguyên N và ông Phan Văn Đ thống nhất:

- Ông Phan Văn Đ sẽ trả cho ông Lê Nguyên N số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*) từ số tiền công trình mà hai bên đã thỏa thuận (chưa bao gồm tiền bảo hành công trình). Nếu hết thời hạn bảo hành, mà chủ đầu tư trả tiền bảo hành 3% thì ông Đ sẽ trả thêm 40 % số tiền bảo hành đó. Thời gian ông Đ phải trả số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*) cho ông N bắt đầu kể từ ngày 12/3/2018 đến ngày 20/3/2018. Nếu hết thời hạn bảo hành mà chủ đầu tư thanh toán tiền bảo hành, ông Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông N 40% số tiền bảo hành.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: ông Phan Văn Đ và ông Lê Nguyên N phải chịu 3.250.000đồng. Mỗi bên chịu một nửa số tiền là: ông Phan Văn Đ và ông Lê Nguyên N chịu mỗi người 1.625.000đồng. Số tiền án phí dân sự của ông Lê Nguyên N được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp tại biên lai thu tiền số 008493 ngày 18.01.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp.

Hoàn trả cho ông Lê Nguyên N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 11.205.800đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG